

Bài 2

QUAN TÂM, CHĂM SÓC ÔNG BÀ, CHA MẸ

MỤC TIÊU

Sau bài học, HS biết:

- Nêu được một số biểu hiện của quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ (lễ phép, vâng lời, hiếu thảo);
- Nhận biết được sự cần thiết của quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ;
- Đồng tình với thái độ, hành vi quan tâm, chăm sóc; không đồng tình với thái độ, hành vi chưa quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ;
- Thực hiện được những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ trong gia đình em.

KHỞ ĐỘNG

HS lớp 1 đã biết khá nhiều bài hát ngắn, vui, dễ hát về sự quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình. Bài hát *Cháu yêu bà* (sáng tác: Xuân Giao) mà SGK giới thiệu chỉ là một gợi ý. GV có thể chọn một bài hát khác có cùng chủ đề (ví dụ: *Múa cho mẹ xem* của Xuân Giao, *Cả nhà thương nhau* của Phạm Văn Minh, *Gia đình nhỏ, hạnh phúc to* của Nguyễn Văn Chung, v.v.) hoặc đọc cho cả lớp nghe một bài thơ ngắn (ví dụ: *Lấy tấm cho bà* của Đinh Hải, *Thương ông* của Tú Mỡ, *Yêu mẹ* của Nguyễn Bao, *Về quê* của Nguyễn Lâm Thắng, v.v.) để vừa tạo tâm thế, hứng thú, vừa kết nối HS với nội dung bài học.

KHÁM PHÁ

Hoạt động 1: Xem hình và trả lời câu hỏi

Khi xem hình, HS có thể dễ dàng trả lời các câu hỏi:

- Hình 1: Minh lễ phép, khoanh tay chào mẹ.
- Hình 2: Mai lễ phép vâng lời ông.
- Hình 3: Lan đỡ tay giúp ông đi đứng.
- Hình 4: Hai bạn tặng hoa và quà cho mẹ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3.

GV cần động viên, khích lệ những ý đúng trong các câu trả lời của HS để từ đó dẫn dắt HS tiếp cận nội dung chính của bài học: Trong gia đình, các em phải biết quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ.

Hoạt động 2: Thảo luận

a. Bạn Thảo có vâng lời bố và lễ phép với bà không?

Hoạt động này có yêu cầu cao hơn hoạt động 1 ở chỗ: HS phải biết liên kết nội dung 2 hình và chú ý đến bóng nói ở từng hình để xác định câu trả lời:

- Hình 1: Bố đưa điện thoại cho Thảo và nói Thảo hỏi thăm bà ngoại.
- Hình 2: Thảo nói chuyện với bà ngoại nhưng bóng nói cho thấy lời nói của Thảo chưa lễ phép.

Để khai thác tình huống trên, GV không nên dừng lại ở việc chỉ yêu cầu HS lựa chọn câu trả lời *có/không* mà nên gợi ý để HS trả lời thêm các câu hỏi như:

- Khi bố đưa điện thoại và nói Thảo hỏi thăm bà, Thảo có vâng lời bố không?
- Khi nói chuyện với bà, lời nói của Thảo có lễ phép không? Vì sao?
- Nếu em là Thảo, trong tình huống này, em sẽ nói với bà như thế nào?, v.v.

b. Các bạn đã thể hiện sự hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ qua những lời nói, việc làm nào?

Tùy theo hoàn cảnh, GV có thể chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm thảo luận về việc làm của các bạn thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ trong một hình hoặc cho cả lớp phát biểu, thảo luận về từng việc làm thể hiện trong mỗi hình:

- Hình 1: Nhớ và muốn về quê thăm ông bà.
- Hình 2: Nhớ và đang vẽ tranh tặng bố.
- Hình 3: Địu ngô giúp mẹ.
- Hình 4: Gấp thức ăn cho bà.

Sau khi HS đã thảo luận về từng việc làm, GV bước đầu có thể đưa ra ý khái quát: Trong gia đình, các em có thể làm được nhiều việc phù hợp, vừa sức để quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ.

Hoạt động 3: Chia sẻ

Để bước chuyển tiếp từ hoạt động 2 sang hoạt động 3 được tự nhiên, liền mạch, GV cần có những lời dẫn phù hợp.

Gợi ý: Trong gia đình, các em có thể làm được nhiều việc phù hợp, vừa sức để quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ. Tuy nhiên, cũng có những khi các em quên hoặc chưa ý thức được điều này. Hãy xem các hình ở mục *Chia sẻ* và cho biết ý kiến của mình nhé.

a. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào? Vì sao?

- Hình 1: Lễ phép khi nhận quà của bà.

- Hình 2: Thái độ, lời nói chưa lễ phép khi đi cùng ông bà.
- Hình 3: Thái độ, cử chỉ không lễ phép khi bỏ phê bình, nhắc nhở.
- Hình 4: Thái độ, lời nói lễ phép trước khi ăn cơm.

Sau khi quan sát tranh, HS có thể dễ dàng đồng tình với việc làm ở các hình 1 và 4, không đồng tình với việc làm ở các hình 2 và 3. Tuy nhiên, để phát triển toàn diện nhận thức của HS, GV nên tổ chức cho HS thảo luận thêm về tình huống ở hình 2 và 3 bằng cách nêu các câu hỏi như:

- Vì sao em không đồng tình với việc làm của bạn?
- Em sẽ khuyên bạn thế nào trong tình huống này?
- Em sẽ làm gì trong các tình huống đó?, v.v.

Có thể khi trả lời, HS sẽ đưa ra những ý kiến khác nhau (Hình 1: phải đi bên cạnh ông bà; phải biết ông bà đã lớn tuổi nên đi chậm...; Hình 2: phải có thái độ lễ phép với bố, không được nhìn bố với vẻ thách thức, bức tức...); vì vậy, GV cần chuẩn bị các phương án đối thoại sao cho vừa tôn trọng suy nghĩ của các em, vừa đảm bảo định hướng giáo dục của bài học.

Mục tiêu cuối cùng ở đây là giúp các em nhận biết được điều cơ bản: cần đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện hiếu thảo, lễ phép, vâng lời; không đồng tình với thái độ, hành vi không hiếu thảo, lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ.

b. Kể thêm một số việc làm thể hiện sự hiếu thảo, lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ.

SGK chỉ nêu một số biểu hiện về hiếu thảo, lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ. Vì thế, trong hoạt động này, GV cần gợi ý, động viên, khuyến khích để HS, chủ yếu xuất phát từ thực tế của gia đình mình, nêu thêm những biểu hiện phong phú, đa dạng, gần gũi khác.

Ví dụ: đưa kính cho ông đọc báo; đỡ bà lên, xuống cầu thang; hỏi thăm khi bố, mẹ đi làm về, v.v.

c. Vì sao phải quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ?

Để giúp HS trả lời câu hỏi được dễ dàng hơn, GV cần chuẩn bị một số gợi ý, tạo điều kiện cho HS có thể nhìn nhận vấn đề từ nhiều khía cạnh cụ thể. Ví dụ: vì ông bà đã già; vì bố mẹ đi làm nuôi gia đình; vì ông bà, cha mẹ dạy bảo em nên người, v.v.

Trên cơ sở những câu trả lời của HS, GV có thể đúc kết để HS bước đầu nhận biết được vấn đề lớn hơn: Quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ chính là biểu hiện cơ bản của truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây” của dân tộc Việt Nam.

LUYỆN TẬP

Hoạt động: Xử lý tình huống

SGK đưa ra 4 tình huống:

- Hình 1: Bà rửa chén bát một mình.
- Hình 2: Ông ốm nằm trên giường.
- Hình 3: Mẹ đang tập trung suy nghĩ.
- Hình 4: Bố không đội mũ, nón, đang tưới rau dưới trời nắng gắt.

Sau khi HS hình dung được các tình huống, GV hướng dẫn để HS suy nghĩ và đề xuất những cách xử lý mang tính tích cực, thích hợp. Ví dụ:

- Hình 1: Giúp bà sắp xếp chén bát đã rửa; cùng bà rửa chén bát, lấy khăn cho bà lau tay sau khi rửa chén bát, v.v.
- Hình 2: Lấy nước cho ông uống thuốc; đắp khăn ướt lên trán cho ông; hỏi thăm sức khoẻ của ông, v.v.
- Hình 3: Trật tự cho mẹ làm việc; lấy nước cho mẹ uống; không quấy rầy mẹ, v.v.
- Hình 4: Nhắc bố đội mũ, nón; lấy mũ, nón cho bố; yêu thương, kính trọng bố hơn...

Khi HS đưa ra những cách xử lý tình huống, GV nên rèn luyện thêm kỹ năng cho các em bằng những câu hỏi gợi mở như:

- Ngoài ý kiến của bạn..., em nào có ý kiến khác?
- Các em thích ý kiến của bạn... hay ý kiến của bạn...?
- Các em thấy có thể làm thế này được không? v.v.

THỰC HÀNH

Hoạt động 1: Sắm vai

SGK chỉ giới thiệu 2 tình huống: a) *Lấy nước cho bà uống thuốc*; b) *Xách đồ giúp mẹ* khi mẹ đi chợ về. Tùy theo hoàn cảnh, GV có thể lựa chọn, xây dựng các tình huống tương tự khác lấy từ các hoạt động dạy học ở trên.

Để đảm bảo thời lượng, GV chỉ nên đặt ra những yêu cầu đơn giản về lời nói, động tác, thái độ cần thể hiện trong mỗi tình huống; mỗi tình huống chỉ nên yêu cầu 2, 3 HS tham gia.

Sau khi HS thực hiện xong hoạt động sắm vai, GV có thể cho cả lớp nhận xét, đánh giá để biểu dương, rút kinh nghiệm.

Hoạt động 2

SGK chỉ đưa ra yêu cầu về sử dụng một số từ ngữ kết hợp với một số động tác thể hiện sự lễ phép, vâng lời. Để việc thực hành thiết thực, sát đúng với thực tế, GV cần hướng dẫn thêm cho HS về những thái độ, cử chỉ cần thiết khác như: ánh mắt, giọng nói, tư thế cúi đầu, v.v. giúp HS vận dụng hiệu quả bài học vào thực tế cuộc sống.

GHI NHỚ

Kết thúc bài học, GV cho HS học thuộc lòng câu tục ngữ: *Uống nước nhớ nguồn.*

